

NGUYỄN HIẾN LÊ

Mặc Học

(Mặc tử và Biệt Mặc)



VĂN HÓA

MẶC HỌC

NGUYỄN HIẾN LÊ

MẶC HỌC

(Mặc tử và Biệt Mặc)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA

PHẦN NHẤT

Mặc tử

CHƯƠNG I

THÂN THỂ

Mạc tử là một nhân vật kỳ dị nhất của Trung Hoa, kỳ dị từ tên họ, tới tư tưởng và đời sống, kỳ dị tới nỗi gần đây người Trung Hoa ngờ rằng ông có dòng máu Ấn Độ hoặc Ả Rập (!) chứ không thể là con cháu của Phục Hi, Thần Nông được.

Họ là họ Mạc, một họ mà trước ông và sau ông cơ hồ không có người thứ hai nào mang tên. Sinh trong giới bình dân, có thể là tiện dân nữa, ông dùng ngôn ngữ của bình dân, lối lý luận của bình dân, dựng lên một triết thuyết cho bình dân, bênh vực quyền lợi của bình dân ; lập nên một chính đảng kỷ luật rất nghiêm – có thể nói là một tôn giáo nữa – rất đông người theo, trên hai thế kỷ ảnh hưởng ngang với Khổng phái, nhưng rồi ảnh hưởng đó chìm luôn trong non hai ngàn năm, mãi tới đời Thanh mới có người lục các sách cũ để tìm hiểu Mạc học. Kỳ dị nhất và đáng phục nhất là con người đó có lẽ không vợ con, suốt đời lo việc thiên hạ,

hể nghe nói một nước nào tấn công nước khác thì dù xa xôi tới đâu, cũng gấp rút đi tới - có lần đi mười ngày đêm không nghỉ (!) từ Lỗ tới Sở - để tìm cách thuyết phục, ngăn cản, ngăn cản không được thì tìm cách bảo vệ giùm nước bị tấn công, bất mấy trăm môn đệ của mình hi sinh giữ thành cho, chống với kẻ xâm lang, và họ tuân lệnh ông răm rắp. Đọc lịch sử nhân loại, tôi chưa thấy một người thứ hai nào yêu hòa bình, bênh vực kẻ yếu như ông.

Một nhân vật có công với dân tộc Trung Hoa, làm vẻ vang cho dân tộc Trung Hoa như vậy mà sách vở chép rất ít, khiến cho tới nay, đời của ông còn rất nhiều nghi vấn ?

Không ai hiểu tại sao Tư Mã Thiên trong bộ *Sử ký* không chép truyện Mặc tử chỉ viết vắn vắn hai mươi bốn chữ phụ vào thiên *Tuân Khanh liệt truyện*, nghĩa như sau :

"Mặc Dịch, một đại phu nước Tống, giỏi chống giữ [thành], chủ trương tiết dụng. Có người bảo là sống một thời với Khổng tử, có người bảo là sống sau Khổng tử".

Có phải là vì từ thời Hán Vũ Đế (đời Tư Mã Đàm và Tư Mã Thiên) học thuật đã bị nhà Nho lũng đoạn, Mặc học bị coi là tà thuyết, nên Tư Mã Thiên chỉ ghi vắn tắt như vậy chăng ? ⁽¹⁾ Vắn tắt mà lại rất mơ hồ :

(1) Có người lại nghi hai hàng đó không phải của Tư Mã Thiên mà của người sau thêm vào.

không cho biết sống ở thời nào, quê hương ở đâu, còn về học thuyết thì chỉ nhắc tới chủ trương tiết dụng.

Một số sách thời Tiên Tần như *Manh tử* (Thiên *Đẳng Văn công hạ*, *Tân tâm* - thượng và hạ), *Trang tử* (thiên *Thiên hạ*), *Tuân tử* (thiên *Phi thập nhi tử*), *Hàn Phi tử* (thiên *Hiển học*) ghi tuy có nhiều đoạn hoặc chê, hoặc vừa chê vừa khen - chê nhiều hơn khen - học thuyết Mặc tử, nhưng hoàn toàn không cho ta biết chút gì về đời của Mặc tử cả.

HỌ VÀ TÊN

Về họ và tên, các sách đều nhất trí ghi là Mặc Dịch. Nhưng cái họ Mặc đó "kì dị" quá, cho nên Chu Lượng Công đời Thanh đưa ra thuyết Mặc là tên đạo, chứ không phải tên họ ; sau Giang (Tuyên) ⁽¹⁾ trong tập *Độc tử chi ngôn*, rồi Tiền Mục trong cuốn *Mặc tử phụ họa* vào.

Đại khái Giang bảo trong sách *Mặc tử* có nhiều chỗ gọi là Tử Mặc tử (thấy Mặc tử), mà thời đó chữ tử dùng để tôn xưng, chỉ đặt trước biệt hiệu chứ không đặt trước tên họ, chẳng hạn không ai gọi là Tử Khổng Cấp mà gọi là Tử Tu (Tử Tu là tên hiệu của Khổng Cấp, cháu nội Khổng tử). Lí đó không vững ? Trong sách *Trang tử* có nam chỗ gọi Tống Kiên là Tử Tống tử. Và ngay trong sách *Mặc tử* cũng có chỗ gọi Cầm

(1) Tra *Từ Hải* và *Từ Nguyên* chúng tôi không thấy chữ đó.

Hoạt Li là Tử Cầm tử, không thể bảo Liệt, Tống, Cầm đều không phải là tên họ.

Tiền Muc bảo chữ Mạc (nghĩa là mực, đen), trở một hình pháp thời xưa : tội nhân bị xâm đen vào trán rồi dày làm nô dịch. Mạc tử chủ trương tiết dụng, để tang ngắn, không dùng âm nhạc, sống một đời cực kì khắc khổ, lao động cực nhọc nên người thời đó gọi ông và môn đệ ông là Mạc, có ý coi như bọn nô dịch. Một chứng cứ là thiên *Quý Nghĩa* sách *Mạc tử* chép rằng Mạc tử đem học thuyết của mình trình bày với Muc Hạ, bề tôi của Sở Hiến Huệ vương, Muc Hạ mừng lắm, bảo : "Lời của thầy rất hay, nhưng vua chúng tôi là một đại vương trong thiên hạ, chắc sẽ bảo : "Đó là việc làm của hạng người thấp hèn (tiểu nhân) mà không dùng lời của thầy chăng ?"

Mạc tử là một tiện nhân, điều đó có thể tin được ; ông sống cực khổ như một tiện nhân, điều này chắc chắn ; còn như việc người đương thời vì vậy mà gọi ông là Mạc thì chỉ là một giả thiết tuy hữu lí (cho nên được Phùng Hữu Lan - trong bộ *Trung Quốc triết học sử* - chấp nhận) nhưng chưa có chứng cứ gì cả. Chưa biết sự thực ra sao thì chúng ta cứ tạm nhận Mạc là tên họ.

Còn Dịch là tên tục, thì không còn ngờ gì nữa vì trong bộ *Mạc tử*, có rất nhiều chỗ Mạc tử tự xưng là "Dịch tôi".

NOI SINH

Về quê quán của Mặc tử, *Sử kí* không ghi ; người sau đưa ra nhiều thuyết. Chúng ta gạt bỏ thuyết gần đây nhất đăng trên một số *Đông Phương tạp chí* năm 1929 của Thương vụ ấn thi quán bảo Mặc tử không phải là người Trung Hoa mà là người Ấn Độ vì Mặc tử có nghĩa là *mọi đen* (chữ dịch với chữ dịch là mọi dùng thay nhau được) mà thuyết kiêm ái của Mặc cũng như thuyết từ bi của Phật. Thuyết đó chỉ là lập dị, đáng cho ta mỉm cười thôi.

Còn lại ba thuyết : Mặc tử sinh ở Sở, ở Tống, ở Lỗ.

– Thuyết sinh ở Sở do Tất Nguyên đời Thanh đưa ra. Thiên *Lữ Gián* trong bộ *Lữ thị Xuân Thu* bảo Mặc tử là người Lỗ. Tất Nguyên hiểu lầm là Lỗ Dương, một miền ở Sở, nên cho quê quán của Mặc tử ở Sở.

Nhưng trong *Mặc tử* có nhiều chỗ chép Mặc tử đi tới nước Sở chẳng hạn : thiên *Quý Nghĩa* bài 3 :

Tử Mặc tử nam du ư Sở

Thiên *Canh Trụ* bài 5 :

Tử Mặc tử du Kinh [tức Sở].

Nếu Mặc tử là người ở Lỗ Dương nước Sở thì không thể viết như vậy được, mà phải viết : Tử Mặc tử Dĩnh [Thấy Mặc tử tới Dĩnh, kinh đô của Sở] Cũng như không thể nói một người Việt đi tới nước Việt được mà phải nói tới Saigon hay Hà Nội. Vậy thuyết của Tất Nguyên cũng phải gạt bỏ.

– Thuyết sinh ở Tống có lẽ can cứ vào bốn chữ "Tống chi đại phu" [đại phu của nước Tống] trong *Sư kí*.

Nhưng thiên *Công Thân* trong *Mạc tử* kể chuyện Công Thân Ban chế tạo cho nước Sở một kiểu thang máy để đánh Tống. Mạc tử từ nước Lỗ đi mười đêm mười ngày không nghỉ để đến kinh đô Sở là Dĩnh, thuyết phục Công Thân Ban và vua Sở đừng đánh Tống. Vua Sở nghe lời. Trên đường về, Mạc tử đi qua nước Tống, gặp trời mưa, vào một cổng làng để tránh mưa, người giữ cổng ngỡ là gián điệp không cho vô. Việc đó đủ chứng tỏ rằng Mạc tử không phải là đại phu nước Tống, cũng không phải là người Tống. (1)

– Rốt cuộc, còn lại thuyết sinh ở nước Lỗ. Thuyết này đáng tin hơn cả. Chứng cứ ở ngay trong sách *Mạc tử*. Thiên *Qui nghĩa*, bài 2, chép :

Từ Mạc tử tự Lỗ tức Tế (Thấy Mạc tử từ Lỗ tới Tế). Thiên *Lỗ Vấn*, bài 14 chép : vua Việt cho Công Thương Quá một đoàn nam chực cỗ xe để qua Lỗ rước thấy Mạc tử (... dĩ nghịnh Tử Mạc tử ư Lỗ).

Ngoài ra thiên *Phi công - trung*, có câu : "Phía Đông có nước Cử" thiên *Qui Nghĩa* bài 18 có câu : Thấy Mạc tử đi lên phía Bắc để tới nước Tế... tới sông Tri... phải

(1) Phương Thu Sộ trong cuốn *Mạc học nguyên lưu* còn dẫn câu đầu bài 16 thiên *Lỗ Vấn* : "Tử Mạc tử xuất Tào Công tử ư Tống, tam niên nhi phân" nghĩa là thấy Mạc tử cho [một môn đệ là] Tào Công tử ra nước ngoài (xuất) tới nước Tống [để làm quan], ba năm sau Tào Công tử trở về - phân, và bảo nếu Mạc tử là người Tống thì không dùng chữ *xuất* và chữ *phân*. Nhưng theo Đường Kính Cáo thì chữ *xuất* đó nên sửa là *sĩ* là làm quan.